

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH1
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2021/HS-ST**

Ngày: 02- 02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và bà Trần Thị Ngọc Diễm.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Nguyệt – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên toà: Ông Đặng Quốc Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Lương Ngọc T, tên gọi khác: T M; sinh ngày 21/11/1994 tại Phú Yên, Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn PD, xã H, huyện TH, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lương Ngọc M, sinh năm 1964 và bà Hồ Thị Th, sinh năm 1966. Vợ con chưa có. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con út. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 29/11/2011, bị Công an xã H xử phạt 375.000 đồng về hành vi đánh người gây thương tích. Đã chấp hành xong ngày 07/02/2012.

- Ngày 07/02/2012, bị Chủ tịch UBND xã H ra quyết định số 25/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi đánh người khác và gây mất trật tự công cộng.

- Ngày 13/11/2014 bị Công an thị trấn P, huyện TH xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng.

- Ngày 10/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 26/6/2017;

- Ngày 17/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội Cướp giật tài sản;

- Ngày 22/12/2020, bị TAND thị xã Đông Hòa xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội Cướp giật tài sản.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam X. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Tấn H**, sinh ngày 18/8/2000 tại Phú Yên, Giới tính: Nam; ĐKKTT: Thôn M, xã HP, huyện TH, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976, mẹ Trần Thị H, sinh năm 1981. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 17/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản;

- Ngày 22/12/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam X. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bùi Thị Thu L, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn L, xã B, thành phố TH1, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn Phát Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn PĐ, xã HT, Thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/02/2020, Lương Ngọc T rủ Nguyễn Tấn H đi giật tài sản của người khác, H đồng ý. H lấy xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 78F1-38972 của H chở T. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, đến đoạn cầu HV thuộc phường XY, thành phố TH1, T phát hiện thấy chị Bùi Thị Thu L đang điều khiển xe mô tô hiệu Dream, biển số 78F5-1989 lưu hành phía trước cùng chiều, bên hông trái có đeo một túi xách da màu đen. Bị cáo Lương Ngọc T kẹp đuôi bị cáo Nguyễn Tấn H, bị cáo H rò ga, điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner biển kiểm soát 78F1-389.72 của H áp sát vào xe của bị hại, T ngồi sau giật được túi xách rồi H tăng ga bỏ chạy thoát. Về đến cầu DD, huyện P, T và H kiểm tra bên trong túi xách có số tiền khoảng 1.500.000 đồng, 01 điện thoại

Samsung A20 và một số giấy tờ, tài sản khác. T bán điện thoại được 1.200.000 đồng lấy tiền cùng nhau tiêu xài hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 21/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TH1 kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 (đã qua sử dụng từ tháng 6/2019) trị giá 2.200.000 đồng.

*Vật chứng, đồ vật tạm giữ: 01 đĩa DVD kèm theo hồ sơ vụ án.

*Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 3.700.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 16/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH1 truy tố các bị cáo Lương Ngọc T và Nguyễn Tấn H về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Bị hại Bùi Thị Thu L trình bày tại cơ quan điều tra: Yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.700.000 đồng, bao gồm số tiền 1.500.000 đồng và giá trị điện thoại là 2.200.000 đồng. Đối với các giấy tờ thì bị hại đã nhận lại, túi xách bị mất và một số tài sản khác thì bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường (BL66). Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phát Đ trình bày tại cơ quan điều tra: Anh Đ là chủ cửa hàng điện thoại UD tại Thôn PĐ, xã HT, Thị xã Đ, không quen biết và không nhận ra được người đã bán điện thoại là ai, không nhớ có mua lại chiếc điện thoại Samsung Galaxy A20 màu xanh không. Anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, không có ý kiến gì thêm.

*** Tại phiên tòa:**

- Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ điểm d, khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo H: từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 585, 587 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc các bị cáo T, H phải liên đới bồi thường cho bị hại Bùi Thị Thu L số tiền 3.700.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Lưu giữ tại hồ sơ đĩa DVD.

Về án phí: Các bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại Bùi Thị Thu L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phát Đ tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai tại cơ quan điều tra; bị hại L yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.700.000 đồng, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại Bùi Thị Thu L về thời gian, địa điểm phạm tội, cách thức thực hiện hành vi cướp giật tài sản, đủ cơ sở để xác định: “Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 05/02/2020 tại địa phận phường XY, thành phố TH1, tỉnh Phú Yên, bị cáo Nguyễn Tấn H đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner biển kiểm soát 78F1-389.72 của H chở bị cáo Lương Ngọc T áp sát vào xe của bị hại Bùi Thị Thu L. Bị cáo T ngồi sau giật lấy túi xách của bị hại L bên trong có điện thoại di động hiệu Samsung A20, một số tiền khoảng 1.500.000 đồng, một số vật dụng và giấy tờ. Sau đó, các bị cáo nhanh chóng tẩu thoát về hướng huyện P”. Theo kết luận định giá tài sản ngày 21/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 đã qua sử dụng từ tháng 6/2019 trị giá là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

[4] Các bị cáo nhận thức được sự nguy hiểm khi áp sát xe của bị cáo H với xe của bị hại khi đang lưu thông trên đường, xô dốc xuống cầu HV. Việc giật đồ của bị hại có thể làm ngã xe xuống đường, gây tai nạn giao thông, xâm phạm sức khỏe, thậm chí cả tính mạng của bị hại và những người tham gia giao khác, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi đến cùng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH đã truy tố các bị cáo về tội

“Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo T có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, bị xử phạt, giáo dục tại địa phương về hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không hối cải, hướng thiện, chịu khó lao động, kiếm tiền chân chính bằng sức khỏe của bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo T là chủ mưu, rủ rê bị cáo H cùng thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo T mức án nghiêm khắc, cao hơn bị cáo H.

[6] Bị cáo Nguyễn Tấn H nhận thức được hành vi cướp giật là vi phạm pháp luật nhưng khi bị cáo T rủ, bị cáo không từ chối mà tích cực phối hợp thực hiện. Bị cáo H không những dùng xe mô tô của chính bị cáo để làm phương tiện cướp giật, còn trực tiếp cầm lái, tiếp nhận thông tin để tiếp cận bị hại, hỗ trợ tích cực cho bị cáo T giật túi xách của bị hại. Do đó, trong vụ án này, H có vai trò đồng phạm tích cực với bị cáo T nên phải xử lý nghiêm, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại Bùi Thị Thu L xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, xét các bị cáo Lương Ngọc T, Nguyễn Tấn H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, rèn luyện.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại L yêu cầu các bị cáo bồi thường 3.700.000 đồng bao gồm 1.500.000 đồng là số tiền bị mất và 2.200.000 đồng giá trị điện thoại Samsung A20 theo kết luận của Hội đồng định giá. Xét yêu cầu của bị hại là có cơ sở nên chấp nhận buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại L số tiền 3.700.000 đồng, cụ thể mỗi bị cáo bồi thường số tiền 1.850.000 đồng căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 586, 587, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà các bị cáo chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, các bị cáo còn phải liên đới trả cho bị hại khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo T, H không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[11] Về vật chứng vụ án gồm có: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh hình ảnh Nguyễn Tấn H điều khiển chở Lương Ngọc T tẩu thoát khỏi hiện trường ngày 05/02/2020, chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[12] Các bị cáo Lương Ngọc T, Nguyễn Tấn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 48, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

Các Điều 584, 585, 586, 587, 589, Điều 375 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lương Ngọc T, Nguyễn Tấn H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Lương Ngọc T 03 (Ba) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lương Ngọc T bồi thường cho bị hại Bùi Thị Thu L số tiền 1.850.000 đồng, bị cáo Nguyễn Tấn H bồi thường cho bị hại Bùi Thị Thu L số tiền 1.850.000 đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà các bị cáo chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, các bị cáo còn phải trả cho bị hại khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Vật chứng: Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có chứa đoạn camera an ninh ghi lại hình ảnh Nguyễn Tấn H điều khiển chở Lương Ngọc T tẩu thoát khỏi hiện trường ngày 05/02/2020.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp.TH1;
- CQCSĐT Tp. TH1;
- CQ THAHS Tp. TH1;
- Chi cục THADS Tp. TH1;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên.
- Lưu AV, HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Uyên